TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 223/2018/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982

HKTT: D09 Khu đấu giá K, Hà Cầu, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số A, đường T, quận D, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1986

HKTT: Số X, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện tại: Số Z, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Các bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thái L, sinh ngày 25/11/2013 cho anh H nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Thái B, sinh ngày 13/11/2015 cho chị H nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- ***Về tài sản chung***: Các bên đều xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- ***Về công nợ chung:*** Các bên đều xác nhận không có công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- ***Về án phí*****:** Anh Nguyễn Văn H chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000085 ngày 18/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh H đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại anh H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP B;
- VKSNDTP B;
- UBND phường L, tp. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tú